

**TỜ TRÌNH
Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại
và Dịch vụ Quốc tế

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2021.

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 20/01/2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Quốc tế về kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

- Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐQT ngày 28/4/2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Quốc tế về việc thông qua Chương trình và nội dung các báo cáo, tờ trình và tài liệu khác phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

- Căn cứ tình hình thực tế và nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Trên cơ sở rà soát các nội dung của Điều lệ để phù hợp với sự thay đổi của pháp luật và yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty với các Điều khoản cơ bản nêu tại Phụ lục đính kèm.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- BKS;
- Lưu VT, TK HĐQT.



Phùng Tiến Toàn

**PHỤ LỤC - CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ**
(Kèm theo Tờ trình số: 02/TTr-HĐQT ngày 28 tháng 4 năm 2025
của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Quốc tế)

ST T	Điểm/Khoản/Đ iều	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/ bổ sung
1	Khoản 2 Điều 3 (Người đại diện theo pháp luật của Công ty)	<p>2. Người đại diện theo pháp luật của Công ty đại diện Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện Công ty với tư cách người có yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, cụ thể như sau:</p> <p>a. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật thứ nhất của Công ty có quyền và nghĩa vụ như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đàm phán, ký các văn bản, tài liệu có liên quan đến công tác ngoại giao, hành chính với các khách hàng, đối tác nước ngoài; với các cơ quan quản lý Nhà nước từ cấp Sở, Cục, Vụ, Viện trở lên; - Đàm phán, ký kết hợp đồng thuộc đối tượng phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận theo quy định; - Thông báo mở, đóng tài khoản giao dịch với Ngân hàng; ký các tài liệu, chứng từ để thực hiện giao dịch lưu 	<p>2. Người đại diện theo pháp luật của Công ty đại diện Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện Công ty với tư cách người có yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật. Quyền hạn và nghĩa vụ của hai người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện theo Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty tại từng thời điểm.</p>	Phù hợp với thực tế doanh nghiệp

		<p>chuyển tiền tệ của hoạt động tài chính và hoạt động đầu tư;</p> <p>- Ký hợp đồng lao động với Tổng giám đốc.</p> <p>b. Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật thứ hai của Công ty có quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>- Đại diện Công ty với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án.</p> <p>- Các quyền và nghĩa vụ khác của người đại diện theo pháp luật trừ trường hợp quy định cụ thể của người đại diện theo pháp luật thứ nhất.</p>		
2	<p>Điểm d khoản 2 Điều 19 (Thế thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông)</p>	Chưa quy định	<p>d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.</p>	<p>Phù hợp với Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều 19 Điều lệ Công ty và thực tế doanh nghiệp</p>
3	<p>Khoản 1 Điều 21 (Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp)</p>	<p>Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</p>	<p>Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 và khoản 9 Điều 22 Điều lệ này</p>	<p>Phù hợp với Luật Doanh nghiệp năm 2020 và thực tế doanh nghiệp</p>

4	Khoản 3 Điều 44 (Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi)	3. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo ngay cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.	3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.	Phù hợp với Điều 291 Nghị định 155/2020
5	Khoản 4 Điều 44 (Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi)	4. Trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác, Công ty không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc (Tổng giám đốc), người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính trừ trường hợp công ty đại chúng và tổ chức có liên quan tới thành viên này là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.	Bỏ	Đã được quy định tại điểm n khoản 1 điều 15 Điều lệ Công ty
6	Khoản 5 Điều 44 (Trách nhiệm trung thực và tránh	5. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ	4. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ	Phù hợp với điểm b khoản 4 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và khoản 6 Điều 47 Thông tư 116/2020/TT-BTC

<p>các xung đột về quyền lợi)</p>	<p>hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Đối với hợp đồng có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 20% (hai mươi phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo tới Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% (hai mươi phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã thông qua hợp đồng hoặc giao dịch này;</p>	<p>chức mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Đối với hợp đồng có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo tới Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã thông qua hợp đồng hoặc giao dịch này;</p> <p>c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Công ty vào thời điểm giao dịch hoặc</p>	
-----------------------------------	---	--	--

	<p>c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các tổ chức, cá nhân có liên quan tới các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.</p>	<p>hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p> <p>5. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các tổ chức, cá nhân có liên quan tới các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.</p>	
--	---	---	--